

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 8-CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 91/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 06-03-2026

V/v “Ly hôn, nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8-CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Quang Minh Nghiêm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Hùng, ông Nguyễn Minh Hoàng.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thùy Linh là thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8- Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Cà Mau tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thúy Duy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8-Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 662/2025/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 12 năm 2025 về việc “Ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2026/QĐXX-ST, ngày 05 tháng 02 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Võ Ngọc C, sinh năm 1995. Số CCCD: 095195004800, ngày cấp 14/8/2021.

Địa chỉ: Ấp Thạnh 2, xã Long Điền, tỉnh Cà Mau.

Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh Tr, sinh năm 1990. Số CC: 095090000919, ngày cấp 28/7/2025.

Địa chỉ: Ấp 5, xã Gành Hào, tỉnh Cà Mau.

(Chị C vắng mặt, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; anh Tr vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 24/11/2025 và trong quá trình tố tụng, chị Võ Ngọc C trình bày:

- Về hôn nhân: Chị và anh Tr chung sống vào năm 2012, hôn nhân tự nguyện, cha mẹ có tổ chức đám theo phong tục tại địa phương và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã Gành Hào, tỉnh Cà Mau) vào ngày 25/4/2013.

Thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng gần đây vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân do trong thời gian chung sống vợ chồng

không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, anh Tr không đi làm, không lo cho cuộc sống gia đình, có tính gia trưởng nên trong cuộc sống vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Chị và anh Tr sống ly thân hơn 01 năm, trong thời gian sống ly thân vợ chồng không còn quan tâm, tôn trọng lẫn nhau. Xét thấy vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn đã trầm trọng, không thể hòa giải, tiếp tục chung sống không còn hạnh phúc nên chị yêu cầu ly hôn.

- Về con: Chị và anh Tr có hai con chung tên Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 09/10/2013 và Nguyễn Thị Hà M, sinh ngày 22/11/2016 đang sống cùng anh Tr. Khi ly hôn chị đồng ý giao hai người con cho anh Tr tiếp tục nuôi dưỡng. Không đặt ra cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Chị và anh Tr không có tài sản, không yêu cầu giải quyết.

Anh Nguyễn Thanh Tr trình bày ý kiến tại biên bản ghi lời khai ngày 23/01/2026.

- Về hôn nhân: Anh và chị C chung sống vào năm 2012, hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã Gành Hào, tỉnh Cà Mau) vào ngày 25/4/2013.

Trong thời gian chung sống giữa anh với chị C có phát sinh mâu thuẫn dẫn đến sống ly thân đến nay khoảng 06 tháng. Nay chị C yêu cầu ly hôn, anh xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên đồng ý ly hôn.

- Về con: Anh và chị C chung sống có 02 con chung tên Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 09/10/2013 và Nguyễn Thị Hà M, sinh ngày 22/11/2016, hai con đang sống cùng anh. Khi ly hôn anh yêu cầu giải quyết việc nuôi con theo nguyện vọng của các con. Trường hợp các con sống cùng anh thì không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản: Anh và chị C không có tài sản, không yêu cầu giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Cà Mau, tỉnh Cà Mau phát biểu:

Quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định Luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định. Bị đơn chưa chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án.

Ý kiến về giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Năm 2012, chị C và anh Tr tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn nên hôn nhân là hợp pháp. Trong thời gian chung sống giữa chị C và anh Tr phát sinh nhiều mâu thuẫn không thể hàn gắn. Nay chị C yêu cầu ly hôn, anh Tr cũng đồng ý. Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận thuận tình ly hôn giữa chị C với anh Tr.

Về con: 02 người con tên Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 09/10/2013 và Nguyễn Thị Hà M, sinh ngày 22/11/2016 đang sống cùng anh Tr; nguyện vọng của hai con muốn sống cùng anh Tr. Để ổn định cuộc sống của con chưa thành niên, cần giữ nguyên việc nuôi con như hiện nay. Chị C có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

Về tài sản: Chị C và anh Tr xác định không có tài sản nên không xem xét.

Về án phí hôn nhân đương sự nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8-Cà Mau về tuân theo pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Võ Ngọc C khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Thanh Tr, anh Tr có địa chỉ tại ấp 5, xã Gành Hào, tỉnh Cà Mau. Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 8-Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Chị C có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Tr được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham dự phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, tiến hành xét xử vắng mặt chị C, anh Tr.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hôn nhân: Năm 2012, chị C và anh Tr tự nguyện yêu thương, chung sống với nhau và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Gành Hào, huyện Đông Hải, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã Gành Hào, tỉnh Cà Mau) vào ngày 25/4/2013 nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp.

Trong thời gian chung sống giữa chị C và anh Tr phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là vợ chồng không cùng quan điểm, mỗi người có suy nghĩ, cách sống khác nhau, hiện nay chị C xác định mâu thuẫn giữa chị với anh Tr đã trầm trọng, không còn khả năng hàn gắn nên yêu cầu ly hôn.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là xây dựng gia đình hạnh phúc, vợ chồng có nghĩa vụ yêu thương, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ. Tuy nhiên, qua thời gian chung sống giữa chị C và anh Tr không thực hiện được mà còn phát sinh nhiều mâu thuẫn. Hiện nay chị C và anh Tr sống ly thân khoảng 06 tháng, trong thời gian này vợ chồng không còn quan tâm lẫn nhau. Nay chị C yêu cầu ly hôn thì anh Tr cũng đồng ý. Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị C với anh Tr.

[2.2]. Về con: 02 người con tên Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 09/10/2013 và Nguyễn Thị Hà M, sinh ngày 22/11/2016 đang sống cùng anh Tr; qua làm việc, nguyện vọng của hai con muốn sống cùng anh Tr. Để ổn định cuộc sống của con chưa thành niên, cần giao hai người con cho anh Tr tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Chị C có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh Tr không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.3]. Về tài sản: Chị C và anh Tr xác định không có tài sản nên không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Án phí hôn nhân số tiền 150.000 đồng, mỗi bên đương sự chịu 75.000 đồng. Trong quá trình tố tụng, chị C tự nguyện, đồng ý chịu toàn bộ. Chị C đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí được chuyển thu án phí 150.000 đồng, còn lại 150.000 đồng được hoàn trả cho chị C.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 1, 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Võ Ngọc C và anh Nguyễn Thanh Tr.

2. Về con: Giao 02 người con tên Nguyễn Thị Diễm M, sinh ngày 09/10/2013 và Nguyễn Thị Hà M, sinh ngày 22/11/2016 cho anh Nguyễn Thanh Tr tiếp tục nuôi dưỡng. Chị Võ Ngọc C có quyền, nghĩa vụ thăm con chung không ai được cản trở.

Anh Nguyễn Thanh Tr không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét.

3. Về tài sản: Chị Võ Ngọc C và anh Nguyễn Thanh Tr không có tài sản chung, không yêu cầu nên không xem xét.

4. Về án phí sơ thẩm hôn nhân số tiền 150.000 đồng, chị Võ Ngọc C tự nguyện, đồng ý chịu toàn bộ. Chị Võ Ngọc C đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí vào ngày 11/12/2025 theo biên lai thu số 0006214 của Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau nộp tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8-Cà Mau được chuyển thu án phí 150.000 đồng, còn lại 150.000 đồng được hoàn trả cho chị Võ Ngọc C.

Án xử công khai, đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND khu vực 8 – Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 8-Cà Mau;
- UBND xã Gành Hào, tỉnh Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Quang Minh Nghiêm